TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 456/2019/QĐST- DS	*Bình Thạnh, ngày 28 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 2299/2018/TLST – DS ngày 20 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm các điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N
Địa chỉ: Khu chế xuất I, phường L, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện hợp pháp: Ông Lưu Đình A, sinh năm 1963
Giấy ủy quyền số 49/UQ-TĐU-KH ngày 02/10/2018.

Bị đơn: Ông Vũ Trần Đức D và bà Trần Thị Ngọc V
Địa chỉ: Đường X, phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ Khắc C, sinh năm 1954
Địa chỉ: Đường C, phường Z, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh
Giấy ủy quyền công chứng số 3933 ngày 18/02/2019 tại Văn phòng công chứng B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH Thương mại kỹ thuật K
Địa chỉ: Đường X, phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Thanh H, sinh năm 1991
Địa chỉ: Ấp E, thị trấn F, huyện N, tỉnh An Giang.
Giấy ủy quyền không số ngày 26/02/2019.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn, ông Vũ Trần Đức D và bà Trần Thị Ngọc V, do ông Võ Khắc C là người đại diện ủy quyền: Xác nhận có vay, còn nợ và có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 038/042/13/0000206 ngày 07/5/2013 là 1.123.279.432đ, trong đó:

- Nợ gốc: 638.950.000đ;

- Lãi quá hạn: 484.329.432 (Tạm tính tới ngày 20/3/2019).

Lãi tiếp tục tính kể từ ngày 21/3/2019 trên số dư nợ gốc thực nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi bị đơn thanh toán xong khoản nợ gốc.

Thời hạn thanh toán:

- Chậm nhất ngày 20/9/2019: Thanh toán 638.950.000đ nợ gốc;

- Chậm nhất ngày 20/3/2020: Thanh toán 80.000.000đ tiền lãi;

- Chậm nhất ngày 21/9/2020: Thanh toán 80.000.000đ tiền lãi;

- Chậm nhất ngày 22/3/2021: Thanh toán 80.000.000đ tiền lãi;

- Chậm nhất ngày 20/9/2021: Thanh toán 80.000.000đ tiền lãi;

- Chậm nhất ngày 21/3/2022: Thanh toán 80.000.000đ tiền lãi;

- Chậm nhất ngày 20/9/2022: Thanh toán 84.329.432đ tiền lãi và lãi phát sinh;

Trong trường hợp bị đơn vi phạm bất kỳ thời hạn nào nêu trên, nếu bị đơn không thanh toán hoặc không thanh toán hết nợ thì nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản đảm bảo theo theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 03.042.2013.0061 ngày 07/05/2013, được đăng ký giao dịch bảo đảm số 1144019556 lúc 11 giờ 03 phút ngày 08/5/2013 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại TP Hồ Chí Minh.

Các tài sản đảm bảo là:

STT	Tên tài sản	Nhãn hiệu	Số khung	Số máy	Biển kiểm soát	Giấy chứng nhận
1	Xe nâng hàng bánh lốp	Toyota 02 - 8FD30	8FDJ35-12911	1DZ0087579	50LA-2181	006638/XMCD do sở GTVT TPHCM cấp ngày 26/4/2013
2	Xe nâng hàng bánh lốp	Toyota 02-8FD30	8FDJ35-12945	1DZ0087609	50LA-2182	006639/XMCD do sở GTVT TPHCM cấp ngày 26/4/2013
3	Xe nâng hàng bánh lốp	Toyota 02-8FD30	8FDJ35-12968	1DZ0087655	50LA-2183	006640/XMCD do sở GTVT TPHCM cấp ngày 26/4/2013
4	Xe nâng hàng bánh lốp	Toyota7FB25	7FB25-20330	50L130017	50LA-2186	006650/XMCD do sở GTVT TPHCM cấp ngày 06/5/2013

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH Thương mại kỹ thuật K đồng ý phát mãi tài sản đảm bảo trong trường hợp bị đơn, ông Vũ Trần Đức D và bà Trần Thị Ngọc V không thanh toán hoặc không thanh toán hết nợ, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 03.042.2013.0061 ngày 07/05/2013, được đăng ký giao dịch bảo đảm số 1144019556 lúc 11 giờ 03 phút ngày 08/5/2013 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại TP Hồ Chí Minh.

Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là: 22.849.191 (Hai mươi hai triệu tám trăm bốn mươi chín ngà chín trăm chín mươi mốt) đồng do Ông Vũ Trần Đức D và bà Trần Thị Ngọc V tự nguyện chịu. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngân hàng TMCP N được nhận lại 22.084.000 (Hai mươi hai triệu không trăm tám mươi bốn ngàn) đồng là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2017/0005986 ngày 19/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Trang